

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
BỆNH VIỆN TNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

***TNH HOSPITAL GROUP JOINT
STOCK COMPANY***

***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence – Freedom - Happiness***

Số: 571/2025/NQ-HĐQT
No. 571/2025/NQ-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 08 năm 2025
Thai Nguyen, date 25 month 08 year 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán

RESOLUTION

On the Promulgation of the Operating Regulation of the Audit Committee

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BỆNH VIỆN TNH
BOARD OF DIRECTORS
TNH HOSPITAL GROUP JOINT STOCK COMPANY**

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung, quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung, quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 568/2025/BBH-HĐQT ngày 25/08/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.
- Xét đề nghị của Ủy ban kiểm toán;

Based on:

- Pursuant to the Law on Enterprises 2020 and its amending, supplementing, detailing, and guiding documents;
- Pursuant to the Law on Securities 2019 and its amending, supplementing, detailing, and guiding documents;
- Pursuant to the Company's Charter on organization and operation; the Company's Internal Corporate Governance Regulations; and the Company's Board of Directors' Operational Regulations;
- Pursuant to the Minutes of the Board of Directors' Meeting No. 568/2025/BBH-HĐQT dated 25/08/2025 of the Company's Board of Directors;
- Considering the proposal of the Audit Committee;

QUYẾT NGHỊ / RESOLUTION:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

Article 1. To promulgate together with this Resolution the Operating Regulation of the Audit Committee.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành; Ủy ban kiểm toán; các Phòng/Ban/Bộ phận liên quan; các đơn vị trực thuộc; và những người có liên quan chịu trách nhiệm phối hợp thi hành Nghị quyết này theo quy định Công ty và pháp luật hiện hành./.

Article 2. This Resolution shall take effect from the date of signing. Members of the Board of Directors, the Executive Board; relevant Departments/Divisions/Units; subsidiary entities; and all relevant individuals shall be responsible for coordinating the implementation of this Resolution in accordance with the Company's regulations and applicable laws./.

Nơi nhận:

- HĐQT (để T/b);
- Ban Điều hành (để T/b);
- Ủy ban kiểm toán (để T/h)
- Như điều 6 (để T/h)
- Lưu: P.QTNB (LinhHth)

Recipients:

- Board of Directors (for Notification);
- Executive Board (for Notification);
- The Audit Committee (for implementation)
- As provided in Article 6 (for implementation)
- Archive: Internal Governance Department (LinhHth)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN OF THE BOARD**



**Hoàng Tuyên
Hoang Tuyen**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
BỆNH VIỆN TNH**

***TNH HOSPITAL GROUP
JOINT STOCK COMPANY***

Số: 01./2025/QC-UBKT
No: 01./2025 /QC-UBKT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

***SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness***

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 08 năm 2025
Thai Nguyen, August 25, 2025

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN
REGULATIONS ON THE OPERATION OF THE AUDIT COMMITTEE**

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng theo Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 54/2025/NQ-HĐQT ngày 25 tháng 08 năm 2025;

Pursuant to:

- Pursuant to the Securities Law dated November 26, 2019;
- Pursuant to the Enterprise Law dated June 17, 2020;
- Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of certain articles of the Securities Law;
- Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Minister of Finance guiding certain provisions on corporate governance applicable to public companies under Decree No. 155/2020/ND-CP;
- Pursuant to the Charter of TNH Hospital Group Joint Stock Company;
- Pursuant to the Board of Directors' Resolution No. 54/2025/NQ-HĐQT dated August 25, 2025;

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán Công ty cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH. Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán Công ty cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH bao gồm các nội dung sau:

The Board of Directors hereby issues the Regulations on the Operation of the Audit Committee of TNH Hospital Group Joint Stock Company. These Regulations on the Operation of the Audit Committee of TNH Hospital Group Joint Stock Company include the following contents:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Article 1. Scope of Regulation and Subjects of Application

1. Phạm vi điều chỉnh:

Scope of Regulation:

Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán và các thành viên Ủy ban kiểm toán nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

These Regulations stipulate the organizational structure, operating principles, powers, and obligations of the Audit Committee and its members to ensure operations in accordance with the Enterprise Law, the company's Charter, and other relevant legal provisions.

2. Đối tượng áp dụng:

Subjects of Application:

Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán được áp dụng cho Ủy ban kiểm toán và các thành viên Ủy ban kiểm toán.

These Regulations apply to the Audit Committee and its members.

Điều 2. Các nguyên tắc hoạt động của Ủy ban kiểm toán

Article 2. Operating Principles of the Audit Committee

1. Ủy ban kiểm toán phải báo cáo trực tiếp bằng văn bản với Hội đồng quản trị và không bị can thiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nhằm đảm bảo Công ty tuân thủ mọi quy định luật pháp.

The Audit Committee must report directly in writing to the Board of Directors and must not be interfered with in the performance of its duties, ensuring the Company's compliance with all legal regulations.

2. Thành viên Ủy ban kiểm toán thực hiện các công việc tuân thủ quy định pháp luật và các quy định có liên quan; không tham gia các hoạt động làm ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp.

Members of the Audit Committee must perform tasks in compliance with legal and relevant regulatory requirements and must not engage in activities that affect professional reputation.

3. Thành viên Ủy ban kiểm toán không tiết lộ các thông tin được cung cấp trừ khi việc tiết lộ thông tin theo yêu cầu pháp luật.

Members of the Audit Committee shall not disclose information provided to them except when disclosure is required by law.

4. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải trung thực, không bị ảnh hưởng chi phối từ bất kỳ ai trong việc đưa ra các kết luận của mình.

Members of the Audit Committee must be honest and not influenced by anyone in rendering their conclusions.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ; Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán

Article 3. Functions, Tasks; Rights and Obligations of the Audit Committee

Ủy ban Kiểm toán là một ủy ban trực thuộc của Hội đồng Quản trị, được thành lập nhằm thực hiện chức năng giám sát độc lập đối với việc lập báo cáo tài chính, hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro tài chính và các quy trình kiểm toán của công ty. Ủy ban đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và liêm chính trong các vấn đề tài chính và tuân thủ pháp lý, từ đó bảo vệ giá trị cổ đông và niềm tin của công chúng.

The Audit Committee is a committee of the Board of Directors, established to independently oversee the preparation of financial statements, internal control systems, financial risk management, and the company's audit processes. The Committee ensures transparency, accountability, and integrity in financial and legal compliance matters, thereby safeguarding shareholder value and public trust.

Ủy ban Kiểm toán có các quyền và nghĩa vụ sau:

The Audit Committee has the following rights and obligations:

1. Giám sát tính trung thực báo cáo tài chính của Công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Công ty;

1. Monitoring the integrity of the Company's financial statements and official disclosures concerning its financial results;

- Xem xét và đánh giá tính toàn vẹn và minh bạch của các báo cáo tài chính hàng quý và hàng năm của công ty trước khi trình Hội đồng quản trị;

Reviewing and assessing the completeness and transparency of quarterly and annual financial statements before submission to the Board;

- Đánh giá tính phù hợp của các chính sách và ước tính kế toán;

Evaluating the appropriateness of accounting policies and estimates;

- Xem xét ảnh hưởng của các giao dịch lớn hoặc phức tạp và các nội dung cần phán đoán trong báo cáo tài chính;

Considering the impact of large or complex transactions and judgmental items in financial reporting;

- Đảm bảo tuân thủ các chuẩn mực báo cáo tài chính

Ensuring compliance with financial reporting standards.

2. Rà soát hệ thống Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro tài chính;

2. Reviewing internal control systems and financial risk management;

- Giám sát hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty;

Supervising the effectiveness of the company's internal control systems;

- Xem xét mức độ đầy đủ của các kiểm soát đối với báo cáo tài chính, quy trình vận hành và tuân thủ quy định;

Reviewing the adequacy of controls over financial reporting, operations, and regulatory compliance;

- Giám sát khung quản trị rủi ro tài chính và xem xét các báo cáo về rủi ro kinh doanh trọng yếu;

Overseeing the financial risk governance framework and reviewing reports on material business risks;

- Đảm bảo ban điều hành thiết lập và duy trì các hệ thống hiệu quả nhằm phòng ngừa và phát hiện gian lận;

Ensuring that the Executive Board establishes and maintains effective systems to prevent and detect fraud;

- Đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, quy chế nội bộ và chuẩn mực quản trị công ty;
Ensuring compliance with legal regulations, internal policies, and corporate governance standards;

- Xem xét việc triển khai và hiệu quả của cơ chế tố giác và báo cáo đạo đức của công ty;
Reviewing the implementation and effectiveness of the company's whistleblowing and ethics reporting mechanisms;

- Giám sát kết quả điều tra liên quan đến sai phạm tài chính hoặc vi phạm quy định pháp luật.
Monitoring the outcomes of investigations into financial misconduct or legal violations.

3. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;

3. Reviewing related party transactions subject to the approval authority of the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders and proposing recommendations on transactions requiring such approvals.

4. Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty;

4. Overseeing the company's internal audit department;

- Xem xét và phê duyệt Điều lệ Kiểm toán nội bộ, kế hoạch kiểm toán hàng năm và nhu cầu về nguồn lực;

Reviewing and approving the Internal Audit Charter, annual audit plan, and resource needs;

- Đánh giá hiệu quả công việc của Trưởng bộ phận và nhân viên bộ phận Kiểm toán nội bộ, bao gồm cả việc bổ nhiệm và miễn nhiệm;

Evaluating the performance of the Head and the Staff of Internal Audit, including appointment and dismissal decisions;

- Đảm bảo hoạt động kiểm toán nội bộ được thực hiện độc lập, khách quan và tuân thủ các chuẩn mực nghề nghiệp;

Ensuring that internal audit activities are conducted independently, objectively, and in accordance with professional standards;

- Xem xét các báo cáo kiểm toán nội bộ, phản hồi của ban điều hành và các hành động khắc phục;

Reviewing internal audit reports, management responses, and remedial actions.

5. Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;

5. Recommending the independent audit firm, remuneration, and relevant contract terms to the Board of Directors for approval before submission to the annual General Meeting of Shareholders.

6. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp Công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;

6. Monitoring and evaluating the independence and objectivity of the audit firm and the effectiveness of the audit process, particularly where the Company uses non-audit services provided by the auditor;

- Xem xét tính độc lập, trình độ chuyên môn và hiệu quả hoạt động của kiểm toán viên độc lập;

Reviewing the independence, professional capability, and performance of the independent auditor;

- Phê duyệt phạm vi và kế hoạch kiểm toán của kiểm toán bên ngoài;

Approving the scope and audit plan of the external auditor;

- Xem xét và thảo luận về các phát hiện kiểm toán, thư quản lý, và điều chỉnh kiểm toán quan trọng;

Reviewing and discussing audit findings, management letters, and significant audit adjustments;

- Đảm bảo giải quyết các bất đồng giữa ban điều hành và kiểm toán viên bên ngoài.

Ensuring resolution of any disagreements between management and the external auditor.

7. Giám sát nhằm bảo đảm Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty. Có quyền điều tra bất kỳ vấn đề nào thuộc phạm vi trách nhiệm của Ủy ban.

7. Supervising to ensure the Company complies with legal provisions, regulatory requirements, and other internal regulations. The Committee has the right to investigate any matter within its scope of responsibility.

8. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán;

8. The Committee is entitled to access documents related to the Company's operations and to engage with other Board members, the CEO, the Chief Accountant, and other management personnel to gather information serving its functions.

9. Có quyền tiếp cận bất kỳ hồ sơ, nhân sự hoặc chuyên gia tư vấn bên ngoài nào của công ty mà Ủy ban cho là cần thiết; yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán;

9. The Committee may access any records, personnel, or external consultants it deems necessary; it may require a representative of the approved audit firm to attend and respond to issues related to the audited financial statements during Committee meetings.

10. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết. Thuê luật sư độc lập hoặc kiểm toán viên bên ngoài để phối hợp thực hiện công việc;

10. Engaging external legal, accounting, or other advisory services when necessary. Hiring independent lawyers or external auditors to assist in carrying out its work.

11. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro, đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty;

11. Developing and submitting to the Board risk detection and management policies, and recommending solutions to address emerging risks in the Company's operations.

12. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

12. Preparing written reports to the Board when detecting that a Board member, CEO, or other executives fail to fulfill their responsibilities under the Enterprise Law and the company's Charter.

13. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua;

13. Developing the audit committee's internal regulations and submitting them to the Board of Directors for approval.

14. Gửi các báo cáo định kỳ và khuyến nghị tới Hội đồng về các vấn đề trong phạm vi trách nhiệm của ủy ban. Làm nổi bật các vấn đề cần Hội đồng xử lý khẩn cấp hoặc phải công bố theo quy định. Đảm bảo minh bạch và công bố đầy đủ hoạt động của Ủy ban trong báo cáo thường niên của công ty;

14. Submitting periodic reports and recommendations to the Board on matters within the Committee's responsibilities. Highlighting issues requiring urgent Board action or mandatory disclosure. Ensuring transparency and full disclosure of the Committee's activities in the Company's annual report.

15. Các quyền và nghĩa vụ khác theo Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Bản mô tả chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị phê duyệt, cũng như các quy định khác của pháp luật có liên quan.

15. Other rights and obligations as provided in the company's Charter, the Operating Regulations of the Board of Directors, the audit committee's approved function/mandate description, and other relevant legal provisions.

Điều 4. Thành phần Ủy ban kiểm toán

Article 4. Composition of the Audit Committee

1. Ủy ban kiểm toán có 03 thành viên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

1. The Audit Committee comprises three members. The Chair of the Audit Committee must be an independent member of the Board of Directors. The remaining members must be non-executive Board members.

2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau:

2. Audit Committee members must possess knowledge of accounting and auditing, have general understanding of laws and the Company's operations, and must not fall under the following cases:

a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

Being employed in the Company's accounting or finance department;

b) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

Being a member or employee of an audit firm approved to audit the Company's financial statements within the preceding three years.

3. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành: kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh.

3. The Chair of the Audit Committee must hold a university degree or higher in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, or business administration.

4. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

4. Appointment of the Audit Committee Chair and other members must be approved by the Board of Directors at a Board meeting.

5. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ủy ban kiểm toán, thành viên Ủy ban kiểm toán theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, công bố trong Báo cáo thường niên của Công ty.

5. The remuneration and operational expenses of the Audit Committee and its members shall be determined by the General Meeting of Shareholders, reported at the annual General Meeting, and disclosed in the Company's annual report.

Điều 5. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán

Article 5. Meetings of the Audit Committee

1. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 04 lần trong một năm hoặc nhiều hơn theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban hoặc Hội đồng quản trị.

1. The Audit Committee must meet at least four times a year or more as required by the Committee Chair or the Board of Directors.

2. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Ủy ban sẽ lập, lưu trữ biên bản, hồ sơ của tất cả các cuộc họp, quyết định của Ủy ban và cung cấp cho HĐQT nếu có yêu cầu.

2. Detailed and clear minutes of meetings must be prepared and properly archived. The minute-taker and attending Audit Committee members must sign the minutes. The Committee shall prepare and retain the minutes and records of all meetings and decisions, and provide them to the Board of Directors upon request.

3. Ủy ban có quyền mời thành viên Ban điều hành, Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ và kiểm toán viên bên ngoài; và nhân sự liên quan của Công ty tham dự các cuộc họp khi cần.

3. The Committee may invite members of the Executive Board, Head of Internal Audit, external auditors, and relevant Company personnel to attend meetings as necessary.

4. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp trực tiếp, trực tiếp kết hợp trực tuyến, họp trực tuyến; hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết.

4. Decisions of the Audit Committee are made by voting during direct meetings, hybrid (direct and online), online meetings, or in writing. Each member has one vote.

5. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

5. A decision of the Audit Committee is approved if a majority of attending members agree; in case of a tie, the Chair's opinion prevails.

Điều 6. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

Article 6. Activity Report of Independent Board Member in the Audit Committee at the Annual General Meeting of Shareholders

1. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

1. The independent Board member serving on the Audit Committee is responsible for reporting activities at the annual General Meeting of Shareholders.

2. Báo cáo hoạt động phải đảm bảo có các nội dung sau:

2. The activity report must include the following:

a) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

a) Remuneration, operating expenses, and other benefits of the Audit Committee and its members in accordance with the Enterprise Law and company Charter;

b) Tổng kết các cuộc họp và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán;

b) Summary of Committee meetings and its conclusions and recommendations;

c) Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;

c) Supervisory results regarding financial statements, operational status, and financial condition of the Company;

d) Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người liên quan có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 3 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

Evaluation of transactions between the Company, its subsidiaries, or other entities controlled (>50% equity) involving Board members, CEO, or other executives as founders or managers in the past three years;

d) Report on the assessment of transactions between the Company, subsidiaries, other companies controlled by the Company and related parties controlling over 50% of charter capital with members of the Board of Directors, CEO, or other executives of the enterprise and related persons of that entity; transactions between the Company and companies in which members of the Board of Directors, CEO, or other executives of the enterprise are members, founders, or managers of the enterprise within the last 3 years before the time of the transaction;

đ) Kết quả đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty;

- đ) *Results of internal control and risk management system evaluation;*
- e) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác;
- e) *Supervision results concerning the Board of Directors, CEO, and other executives;*
- g) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.
- g) *Evaluation of coordination between the Audit Committee, the Board, the CEO, and shareholders.*

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Article 7. Effectiveness

Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán Công ty cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH gồm 07 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 08 năm 2025.

These Regulations on the Operation of the Audit Committee of TNH Hospital Group Joint Stock Company, comprising seven articles, shall take effect from August 22, 2025.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Ban Điều hành;
- Như Điều 3;
- Các cơ quan, tổ chức liên quan;
- Lưu: P.QTNB (LinhHth).

Recipients:

- Board of Directors;
- Executive Management Board;
- As provided in Article 3;
- Relevant agencies and organizations;
- Save: Internal Governance Department (LinhHth).

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN OF THE BOARD**



**Hoàng Tuyên
Hoang Tuyen**